TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/HS-ST
Ngày 22-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thơm; Bà Hoàng Thị Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2025/TLST - HS ngày 29 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn T**, sinh ngày 28/9/1979 tại xã Mường Khoa, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản Mường Khoa, xã Mường Khoa, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn Ỏm (đã chết) và bà Hoàng Thị Sáy, sinh năm: 1938. Bị cáo có vợ Lù Thị Châu, sinh năm: 1982 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm: 2004, con nhỏ nhất, sinh năm: 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/6/2025, đến ngày 14/6/2025 bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tân Uyên thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Duy Hoàng; sinh năm: 1979. Địa chỉ: Thôn 32, xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

2. Anh La Văn Dũng; sinh năm: 1999. Địa chỉ: Bản Mường Khoa, xã Mường Khoa, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 10/6/2025, tại khu vực bản Phiêng Tâm, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (*nay là bản Phiêng Tâm, xã Mường Khoa, tỉnh Lai Châu*), Lường Văn T gặp và mua được của Lò Văn Kẻo, sinh năm 1987, trú tại bản Phiêng Tâm, xã Mường Khoa 01 gói Heroin được gói ngoài bằng một mảnh nilon màu hồng với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua được Heroin, T mang về nhà, trích lấy một ít sử dụng bằng hình thức hít, số Heroin còn lại T gói lại như ban đầu rồi cất giấu vào trong túi quần đang mặc.

Đến khoảng 07 giờ ngày 11/6/2025, T mang theo số Heroin còn lại và đi ra một lán bỏ hoang cạnh suối Nậm Be, thuộc bản Mường Khoa, xã Mường Khoa mở gói Heroin và trích lấy một ít để sử dụng, số Heroin còn lại T chia thành 07 gói nhỏ (mỗi gói đều được gói ngoài bằng một mảnh nilon màu hồng), sau đó T cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi ngồi ở trong lán mục đích chờ có người đến hỏi mua thì bán. Đến khoảng hơn 08 giờ cùng ngày, có Nguyễn Duy Hoàng đến hỏi mua Heroin, T đồng ý bán cho Hoàng 02 gói Heroin với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroin, Hoàng ngồi lại trong lán để sử dụng Heroin. Khoảng 10 phút sau có một nam thanh niên giới thiệu tên là Hùng, không rõ nhân thân, lai lịch đến hỏi mua Heroin, T bán cho Hùng 01 gói Heroin với số tiền 100.000 đồng, sau khi mua được Heroin, Hùng đi đâu T không biết. Khoảng 10 phút sau khi bán Heroin cho Hùng thì có La Văn Dũng đến hỏi mua Heroin, T đồng ý bán cho Dũng 01 gói Heroin với số tiền 100.000 đồng, sau khi mua được Heroin, Dũng mang về và đã sử dụng hết, lúc này còn lại T và Hoàng ngồi trong lán.

Hồi 09 giờ cùng ngày, khi T và Hoàng đang ngồi trong lán và Hoàng vừa sử dụng Heroin xong thì tổ công tác Công an xã Mường Khoa phối hợp với Công an xã Nậm Cần, Tổ công tác số 6, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lai Châu đang làm nhiệm vụ tiến hành kiểm tra. Lúc này do sợ bị phát hiện hành vi bán trái phép chất ma túy nên T đã bỏ chạy, nhưng ngay sau đó đã bị tổ công tác bắt và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của T 03 gói Heroin, mỗi gói đều được gói ngoài bằng một mảnh nilon màu hồng và số tiền 690.000 đồng. T khai trong đó có số tiền 400.000 đồng do bán Heroin cho Hoàng, Hùng và Dũng mà có; đồng thời tại chỗ tổ công tác thu giữ của Hoàng 02 chiếc bơm kim tiêm đã qua sử dụng mà Hoàng đã dùng để sử dụng Heroin trước đó và Hoàng khai nhận Heroin mà Hoàng vừa sử dụng xong do mua của Lường Văn T.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã triệu tập lấy lời khai đối với Lò Văn Kẻo, đồng thời tiến hành đối chất giữa T và Kẻo, nhưng Kẻo không thừa nhận việc bán Heroin cho T.

Ngày 11/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 504/KL-KTHS ngày 13/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: Số chất bột, màu trắng thu giữ của Lường Văn T có tổng khối lượng 0,23 gam (không phẩy hai mươi ba gam); 03 (ba) mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1; M2; M3)gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là:

Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Vật chứng của vụ án gồm: 03 gói Heroin, mỗi gói đều được gói ngoài bằng một mảnh nilon màu hồng, có tổng khối lượng 0,23 gam, đã trích toàn bộ gửi giám định không hoàn lại mẫu vật; số tiền 690.000 đồng; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: Phong bì niêm phong ban đầu đã bị cắt mở; 03 mảnh nilon màu hồng; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng và số tiền 690.000 đồng đang được lưu giữ bảo quản theo quy định.

Bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS-KV2 ngày 29/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu đã truy tố bị cáo Lường Văn T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lường Văn T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong ban đầu; 03 mảnh nilon màu hồng; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng. Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng là tiền bị cáo bán Heroine mà có, trả lại cho bị cáo số tiền 390.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người làm chứng, vì vậy việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 293; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 10/6/2025, tại bản Phiêng Tâm, xã Mường Khoa, tỉnh Lai Châu, Lường Văn T mua trái phép được 01 gói Heroin với giá 500.000 đồng. Sau khi sử dụng một phần, T chia số Heroin còn lại thành 07 gói nhỏ, mục đích để bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ khoảng hơn 08 giờ đến 09 giờ ngày 11/6/2025, tại bản Mường Khoa, xã Mường Khoa, tỉnh Lai Châu, vào 02 thời điểm khác nhau Lường Văn T đã 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép 03 gói Heroin cho 02 người. Cụ thể: Lần 1: Khoảng hơn 08 giờ ngày 11/6/2025, Lường Văn T đã bán cho Nguyễn Duy Hoàng 02 gói Heroin với giá 200.000 đồng; Lần 2: Khoảng 20 phút sau khi bán Heroin cho Hoàng, Lường Văn T bán cho La Văn Dũng 01 gói Heroin với giá 100.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 300.000 đồng. Ngay sau đó, Lường Văn T bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 03 gói Heroin có tổng khối lượng 0,23 gam mục đích để bán kiếm lời và số tiền 690.000 đồng, trong đó có 300.000 đồng do T bán Heroin mà có.

Hội đồng xét xử xét thấy đối với lần bị cáo bán trái phép chất ma tuý cho một nam thanh niên giới thiệu tên là Hùng không rõ nhân thân lai lịch ở đâu 01 gói Heroin với giá 100.000 đồng. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có chứng cứ nào khác để chứng minh hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo đối với người đàn ông này. Vì vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo đã hai lần bán trái phép chất ma túy cụ thể: Một lần bán trái phép chất ma túy cho Hoàng 02 gói Heroin với giá 200.000 đồng và một lần bán trái phép chất ma túy cho La Văn Dũng 01 gói Heroin với giá 100.000 đồng, thu lời bất chính 300.000 đồng. Ngoài ra bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng là 0,23 gam Heroine bị cáo tàng trữ để bán kiếm lời. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Lường Văn T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu truy tố bị cáo về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối

với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,23 gam Heroin đã gửi giám định không hoàn lại mẫu vật nên HĐXX không xem xét giải quyết. 01 phong bì niêm phong ban đầu; 03 mảnh nilon màu hồng; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 690.000 đồng trong đó có 300.000 đồng là tiền bị cáo bán Heroine mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, trả lại cho bị cáo số tiền 390.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroin bán cho Nguyễn Duy Hoàng và La Văn Dũng và số Heroin bị thu giữ, bị cáo Lường Văn T khai mua của Lò Văn Kẻo. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập lấy lời khai, đồng thời tiến hành đối chất giữa bị cáo Lường Văn T và Lò Văn Kẻo nhưng Kẻo không thừa nhận việc bán Heroin cho T. Ngoài lời khai duy nhất của T không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh, vì vậy không có căn cứ để điều tra xử lý đối với Kẻo.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lường Văn T, Nguyễn Duy Hoàng và La Văn Dũng, ngày 17/6/2025 Công an xã Mường Khoa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lường Văn T 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 11/6/2025.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ban đầu; 03 mảnh nilon màu hồng; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Trả lại cho bị cáo số tiền 390.000 đồng.

(Tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng và bản kê vật chứng ngày 29/8/2025).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
	Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 2 - Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 2 - Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Phân trại tạm giamTân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương